

[Nhà](#) → [Thuốc, thảo mộc và chất bổ sung](#) → Netupitant và Palonosetron

Source : U.S. National Library of Medicine

URL của trang này: <https://medlineplus.gov/druginfo/meds/a614053.html>

## Netupitant và Palonosetron

phát âm là (net ue 'pi tant) (pal' 'oh noe' se tron)

### hy có thuốc này được kê đơn không?

Sự kết hợp giữa netupitant và palonosetron được sử dụng để ngăn ngừa buồn nôn và nôn do hóa trị liệu ung thư. Netupitant nằm trong nhóm thuốc được gọi là chất đối kháng neurokinin (NK1). Nó hoạt động bằng cách ngăn chặn neurokinin, một chất tự nhiên trong não gây ra buồn nôn và nôn. Palonosetron nằm trong nhóm thuốc được gọi là 5-HT<sub>3</sub> chất đối kháng thụ thể. Nó hoạt động bằng cách ngăn chặn serotonin, một chất tự nhiên trong cơ thể gây ra buồn nôn và nôn.

### có nên sử dụng thuốc này không?

Sự kết hợp giữa netupitant và palonosetron có dạng viên nang để uống. Nó thường được thực hiện khoảng 1 giờ trước khi bắt đầu hóa trị có hoặc không có thức ăn. Thực hiện theo các hướng dẫn trên nhãn thuốc của bạn một cách cẩn thận và yêu cầu bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn giải thích bất kỳ phần nào bạn không hiểu. Dùng netupitant và palonosetron đúng theo chỉ dẫn. Không dùng nhiều hơn hoặc ít hơn hoặc uống thường xuyên hơn so với quy định của bác sĩ.

### nhiệt sử dụng cho thuốc này

Thuốc này có thể được kê đơn cho các mục đích sử dụng khác; Hãy hỏi bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn để biết thêm thông tin.

### tôi nên làm theo các biện pháp phòng ngừa đặc biệt nào?

#### Trước khi dùng netupitant và palonosetron,

- Hãy cho bác sĩ và dược sĩ biết nếu bạn bị dị ứng với netupitant và palonosetron, alosetron (Lotronex), dolasetron (Anzemet), granisetron (Sancuso), ondansetron (Zofran, Zuplenz), bất kỳ loại thuốc nào khác hoặc bất kỳ thành phần nào trong viên nang netupitant và palonosetron . Hỏi dược sĩ của bạn để biết danh sách các thành phần.
- cho bác sĩ và dược sĩ của bạn biết những loại thuốc kê đơn và không kê đơn, vitamin, chất bổ sung dinh dưỡng và các sản phẩm thảo dược bạn đang dùng. Hãy nhớ đề cập đến bất kỳ thành phần nào sau đây: benzodiazepine bao gồm alprazolam (Xanax), midazolam và triazolam (Halcion); một số loại thuốc hóa trị liệu như cyclophosphamide (Cytoxan), docetaxel (Docefrez, Taxotere), etoposide, ifosfamide (Ifex), imatinib (Gleevec), irinotecan (Camptosar), paclitaxel (Taxol), vinblastine, vincineristine và vinorel; dexamethasone; erythromycin (EES, Ery-tab, những loại khác); fentanyl (Abstral, Actiq, Duragesic, Fentora, Lazanda, Onsolis, Subsys); ketoconazole (Nizoral); liti (Lithobid); thuốc điều trị chứng đau nửa đầu như almotriptan (Axert), eletriptan (Relpax), frovatriptan (Frova), naratriptan (Amerge), rizatriptan (Maxalt),

(Zomig); xanh metylen; mirtazapine (Remeron); chất ức chế monoamine oxidase (MAO) bao gồm isocarboxazid (Marplan), linezolid (Zyvox), phenelzine (Nardil), selegiline (Eldepryl, Emsam, Zelapar) và tranlycypromine (Parnate); phenobarbital; rifampin (Rifadin, Rimactane, trong Rifater, trong Rifamate); thuốc ức chế tái hấp thu serotonin có chọn lọc (SSRI) như citalopram (Celexa), escitalopram (Lexapro), fluoxetine (Prozac, Sarafem, trong Symbyax), fluvoxamine (Luvox), paroxetine (Brisdelle, Paxil, Pexeva), và sertraline (Zoloft); và tramadol (Conzip, Ultram, trong Ultracet). Bác sĩ có thể cần thay đổi liều lượng thuốc của bạn hoặc theo dõi bạn cẩn thận về các tác dụng phụ.

- Hãy cho bác sĩ của bạn biết nếu bạn đã hoặc đã từng bị bệnh gan hoặc thận.
- Hãy cho bác sĩ biết nếu bạn đang mang thai, dự định có thai hoặc đang cho con bú. Nếu bạn có thai khi đang dùng netupitant và palonosetron, hãy gọi cho bác sĩ.

## **hạt hướng dẫn chế độ ăn uống đặc biệt tôi nên làm theo?**

Trừ khi bác sĩ cho bạn biết cách khác, hãy tiếp tục chế độ ăn uống bình thường của bạn.

## **Tôi nên làm gì nếu tôi quên một liều thuốc?**

Netupitant và palonosetron chỉ nên được thực hiện trước khi hóa trị theo hướng dẫn của bác sĩ. Nó không nên được thực hiện một cách thường xuyên theo lịch trình.

## **hạt tác dụng phụ thuốc này có thể gây ra?**

**Netupitant và palonosetron có thể gây ra tác dụng phụ. Hãy cho bác sĩ của bạn nếu bất kỳ triệu chứng nào nghiêm trọng hoặc không biến mất:**

- đau đầu
- đau bụng
- ợ nóng
- táo bón
- yếu đuối
- đỏ da

**Một số tác dụng phụ có thể nghiêm trọng. Nếu bạn gặp bất kỳ triệu chứng nào sau đây, hãy gọi cho bác sĩ của bạn ngay lập tức hoặc tìm kiếm sự điều trị y tế khẩn cấp:**

- tổ ong
- phát ban
- ngứa
- khó thở hoặc nuốt
- hụt hơi
- chóng mặt, choáng váng và ngất xỉu
- nhịp tim nhanh, chậm hoặc không đều
- sự kích động

- ảo giác (nhìn thấy mọi thứ hoặc nghe thấy giọng nói không tồn tại)
- sốt
- đỏ bừng mặt
- đổ quá nhiều mồ hôi
- lú lẫn
- buồn nôn, nôn và tiêu chảy
- mất phối hợp
- cứng hoặc co giật cơ
- co giật
- hôn mê (mất ý thức)

Netupitant và palonosetron có thể gây ra các tác dụng phụ khác. Gọi cho bác sĩ nếu bạn có bất kỳ vấn đề bất thường nào khi dùng thuốc này.

Nếu bạn gặp tác dụng phụ nghiêm trọng, bạn hoặc bác sĩ của bạn có thể gửi báo cáo đến chương trình Báo cáo sự kiện có hại MedWatch của Cơ quan Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm (FDA) trực tuyến (<http://www.fda.gov/Safety/MedWatch> [<http://www.fda.gov/Safety/MedWatch>]) hoặc qua điện thoại (1-800-332-1088).

## **mũ tôi nên biết về cách bảo quản và tiêu hủy thuốc này?**

Giữ thuốc này trong hộp đựng, đậy kín và để xa tầm tay trẻ em. Bảo quản ở nhiệt độ phòng, tránh ánh sáng, nhiệt độ quá cao và độ ẩm (không để trong phòng tắm). Vứt bỏ bất kỳ loại thuốc nào đã hết hoặc không còn cần thiết. Nói chuyện với dược sĩ của bạn về việc xử lý thuốc đúng cách.

Điều quan trọng là để tất cả các loại thuốc tránh xa tầm nhìn và tầm với của trẻ em vì nhiều hộp đựng (chẳng hạn như hộp đựng thuốc hàng tuần và thuốc nhỏ mắt, kem, miếng dán và ống hít) không chống được trẻ em và trẻ nhỏ có thể mở chúng dễ dàng. Để bảo vệ trẻ nhỏ khỏi bị ngộ độc, hãy luôn khóa mũ an toàn và đặt thuốc ngay lập tức ở vị trí an toàn - nơi cao và xa, khuất tầm nhìn và tầm tay của trẻ.<http://www.upandaway.org> [<http://www.upandaway.org>]

## **hạt thông tin khác tôi nên biết?**

Giữ tất cả các cuộc hẹn với bác sĩ của bạn.

Đừng để ai khác dùng thuốc của bạn.

Điều quan trọng là bạn phải giữ một danh sách bằng văn bản về tất cả các loại thuốc theo toa và không kê đơn (không kê đơn) bạn đang dùng, cũng như bất kỳ sản phẩm nào như vitamin, khoáng chất hoặc các chất bổ sung chế độ ăn uống khác. Bạn nên mang theo danh sách này mỗi khi đến gặp bác sĩ hoặc khi nhập viện. Đây cũng là thông tin quan trọng cần mang theo trong trường hợp khẩn cấp.

## tên rand

- Akynzeo®

Sửa đổi lần cuối - 15/06/2016

[Tìm hiểu cách trích dẫn trang này](#)



[Hiệp hội Dược sĩ Hệ thống Y tế Hoa Kỳ, Inc. Tuyên bố từ chối trách nhiệm](#)

AHFS® Thông tin Thuốc dành cho Bệnh nhân™. © Bản quyền, 2022. Hiệp hội Dược sĩ Hệ thống Y tế Hoa Kỳ®, Đại lộ Đông Tây 4500, Suite 900, Bethesda, Maryland. Đã đăng ký Bản quyền. Sự trùng lặp để sử dụng cho mục đích thương mại phải được ASHP cho phép.

---

Thư viện Y khoa Quốc gia 8600 Rockville Pike, Bethesda, MD 20894 Bộ Y tế và Dịch vụ Nhân sinh Hoa Kỳ

Viện Y tế Quốc gia

Trang được cập nhật lần cuối: ngày 25 tháng 3 năm 2022